

# **BÀI 5**

# **PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

# **NHỜ THU**

ThS. Nguyễn Thị Lan Hương

# TÌNH HUỐNG KHỞI ĐỘNG

Giả sử bạn là nhân viên Phòng thanh toán quốc tế của Ngân hàng thương mại cổ phần ABC. Trong giờ giao dịch có khách hàng A đến liên hệ với ngân hàng. Khách hàng A đang thương lượng hợp đồng xuất khẩu hóa chất sang Châu Âu, trị giá 300.000 EUR. Khách hàng A thiếu kinh nghiệm trong thanh toán quốc tế và đang cần sự trợ giúp của bạn.



Theo anh (chị) khách hàng A có thể ủy quyền cho ngân hàng thu hộ tiền hay không?

# MỤC TIÊU

Hiểu rõ khái niệm, đặc điểm của phương thức thanh toán nhờ thu;

Hiểu rõ về các bên tham gia trong quan hệ thanh toán nhờ thu và mối quan hệ của các bên tham gia;

Nắm vững các bước nghiệp vụ trong quy trình thanh toán nhờ thu;

Hiểu rõ về các loại nhờ thu: Nhờ thu phiếu trơn, nhờ thu kèm chứng từ, cũng như ưu điểm, nhược điểm của từng loại;

Nhận diện rõ hơn về những lợi ích cũng như những rủi ro của các bên xuất khẩu, nhập khẩu khi áp dụng phương thức thanh toán nhờ thu.

# NỘI DUNG

1

Khái niệm và các bên tham gia

---

2

Nhờ thu phiếu trơn

---

3

Nhờ thu kèm chứng từ

---

4

Quy trình xử lý nhờ thu của ngân hàng thương mại

---

# 1. KHÁI NIỆM VÀ CÁC BÊN THAM GIA

1.1. Khái niệm

1.2. Các bên tham gia

1.3. Mỗi quan hệ giữa các bên tham gia

# 1. KHÁI NIỆM VÀ CÁC BÊN THAM GIA

- Khái niệm: Nhờ thu là phương thức thanh toán, theo đó, bên bán (nhà xuất khẩu) sau khi giao hàng hay cung ứng dịch vụ, ủy thác cho ngân hàng phục vụ mình xuất trình bộ chứng từ thông qua ngân hàng đại lý cho bên mua (nhà nhập khẩu) để được thanh toán, chấp nhận hối phiếu hay chấp nhận các điều kiện và điều khoản khác.
- Các bên tham gia:
  - Người ủy thác thu;
  - Ngân hàng nhờ thu;
  - Ngân hàng thu hộ;
  - Ngân hàng xuất trình;
  - Người trả tiền.



# 1. KHÁI NIỆM VÀ CÁC BÊN THAM GIA (tiếp theo)

## Mối quan hệ giữa các bên tham gia:

- Người ủy thác/ngân hàng nhờ thu: Người ủy thác chuyển bộ chứng từ cùng Đơn yêu cầu nhờ thu cho ngân hàng nhờ thu.
- Ngân hàng nhờ thu và ngân hàng thu hộ: Chuyển chứng từ và chỉ thị nhờ thu. Ngân hàng thu hộ phải hành động theo đúng các chỉ thị. Ngân hàng thu hộ chịu trách nhiệm bồi thường cho ngân hàng nhờ thu nếu hành động không đúng các chỉ thị nhận được từ ngân hàng nhờ thu. Ngân hàng nhờ thu chịu trách nhiệm trả mọi khoản chi phí phát sinh.
- Ngân hàng thu hộ/Ngân hàng xuất trình.
- Người ủy thác/Người trả tiền.



# CÂU HỎI THẢO LUẬN



Trong bất kỳ nhờ thu nào cũng phải chỉ định ngân hàng xuất trình?



## 2. NHỜ THU PHIẾU TRƠN (CLEAN COLLECTION)

2.1. Khái niệm

2.2. Quy trình thanh toán

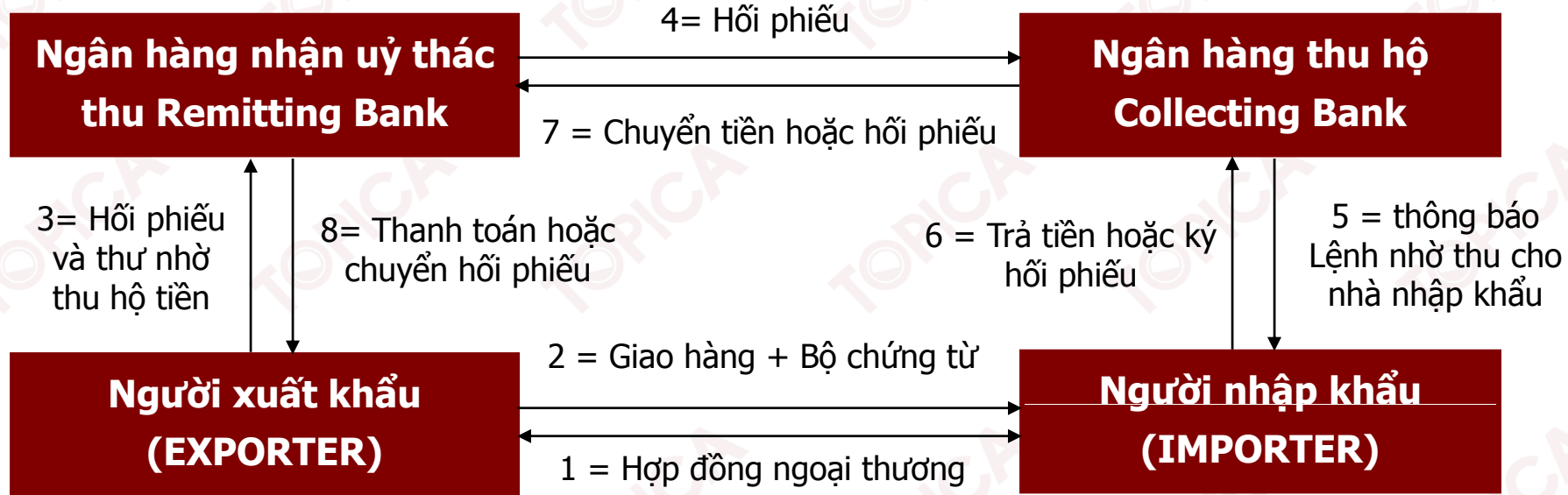
2.3. Ưu, nhược điểm

## 2.1. KHÁI NIỆM

Nhờ thu phiếu trơn là phương thức thanh toán, trong đó chứng từ nhờ thu chỉ bao gồm chứng từ tài chính, còn các chứng từ thương mại được gửi trực tiếp cho người nhập khẩu không thông qua ngân hàng.



## 2.2. QUY TRÌNH THANH TOÁN



1. Ký kết hợp đồng mua bán, trong đó có điều khoản thanh toán áp dụng phương thức nhờ thu phiếu trơn.
2. Nhà xuất khẩu gửi hàng hóa và bộ chứng từ thương mại trực tiếp cho người nhập khẩu.
3. Nhà xuất khẩu gửi Đơn yêu cầu nhờ thu cùng chứng từ tài chính cho ngân hàng nhờ thu để thu tiền từ nhà nhập khẩu.
4. Ngân hàng nhờ thu lập và gửi Lệnh nhờ thu cùng chứng từ tài chính tới ngân hàng thu hộ để thu tiền từ nhà nhập khẩu.
5. Ngân hàng thu hộ thông báo Lệnh nhờ thu để nhà nhập khẩu:
  - Trả tiền ngay hoặc
  - Ký chấp nhận hối phiếu có kỳ hạn; hoặc
  - Chấp nhận các điều kiện và điều khoản khác.
6. Nhà nhập khẩu trả tiền ngay hoặc chấp nhận trả tiền
7. Ngân hàng thu hộ chuyển tiền nhờ thu, hoặc hối phiếu kỳ hạn đã chấp nhận cho ngân hàng nhờ thu.
8. Ngân hàng nhờ thu chuyển tiền nhờ thu, hoặc hối phiếu kỳ hạn đã chấp nhận cho nhà xuất khẩu.

## 2.3. ƯU, NHƯỢC ĐIỂM



- Ưu điểm:
  - Quy trình thanh toán đơn giản, dễ thực hiện;
  - Ngân hàng đóng vai trò trung gian thanh toán;
  - Lợi thế thuộc về người mua.
- Nhược điểm:
  - Đối với nhà xuất khẩu:
    - Phụ thuộc năng lực tài chính của nhà nhập khẩu;
    - Nhà nhập khẩu chủ tâm lừa đảo, từ chối thanh toán.
  - Nhà nhập khẩu: Lệnh nhờ thu đến trước hàng hóa.

### 3. NHỜ THU KÈM CHỨNG TỪ (DOCUMENTARY COLLECTION)

#### TÌNH HUỐNG

Người ủy thác là Công ty XNK Việt Nam;

Ngân hàng nhờ thu: Ngân hàng Việt Nam;

Người nhập khẩu: Công ty Singapore;

Mặt hàng: Trứng vịt lộn sống.

Trong đơn nhờ thu, người ủy thác chỉ định ngân hàng A ở Singapore làm ngân hàng thu hộ, nhưng ngân hàng A lại không phải là ngân hàng đại lý của ngân hàng Việt Nam. Để nhờ thu thực hiện được, trong lệnh nhờ thu, ngân hàng Việt Nam chỉ định ngân hàng B là ngân hàng đại lý làm ngân hàng thu hộ.

Sau đó ngân hàng B chuyển bộ chứng từ đến ngân hàng A để xuất trình và thu tiền từ nhà nhập khẩu. Nhà nhập khẩu trả tiền, nhận bộ chứng từ và đi nhận hàng. Do chứng từ qua 3 ngân hàng nên bị chậm mất 4 ngày, khi nhận hàng thì toàn bộ trứng vịt lộn sống đã nở thành vịt con.

Hỏi ai là người phải chịu trách nhiệm?

## **3. NHỜ THU KÈM CHỨNG TỪ (DOCUMENTARY COLLECTION)**

3.1. Khái niệm

3.2. Quy trình thanh toán

3.3. Điều kiện trao chứng từ

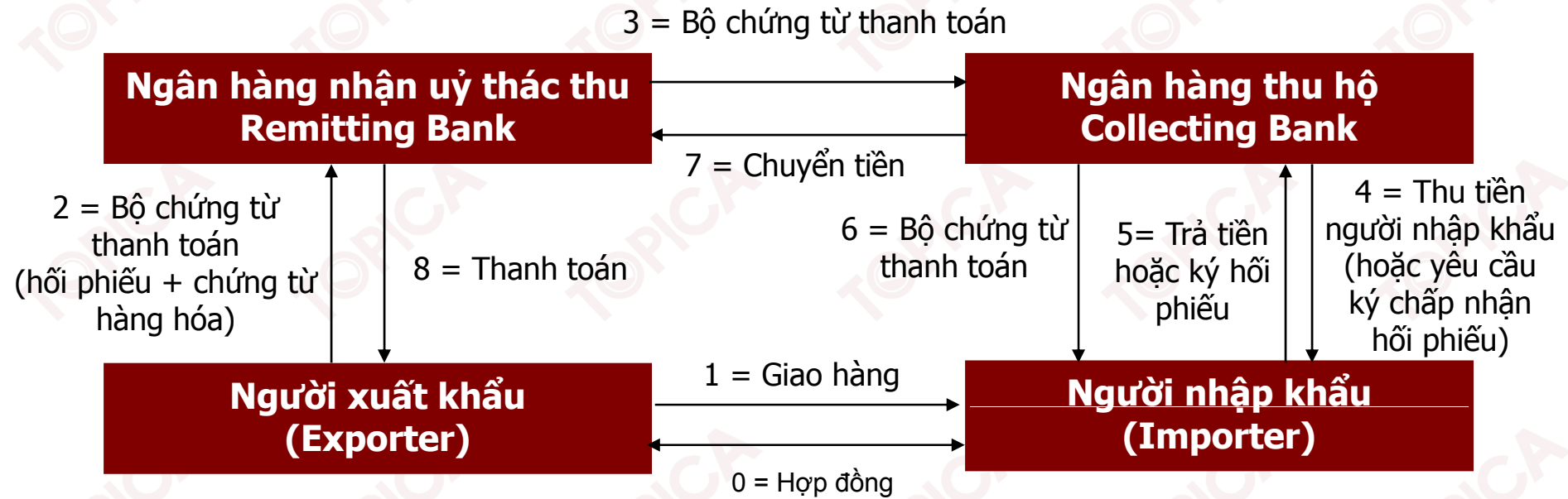
3.4. Lợi ích và rủi ro

### 3.1. KHÁI NIỆM



- Nhờ thu kèm chứng từ là phương thức thanh toán, chứng từ gửi đi nhờ thu gồm:
  - Chứng từ thương mại cùng chứng từ tài chính;
  - Chỉ chứng từ thương mại (không có chứng từ tài chính).
- Ngân hàng thu hộ chỉ trao bộ chứng từ cho người trả tiền khi người này đã trả tiền, chấp nhận thanh toán hoặc thực hiện các điều kiện khác quy định trong Lệnh nhờ thu.

## 3.2. QUY TRÌNH THANH TOÁN



0. Ký kết hợp đồng mua bán, trong đó có điều khoản thanh toán áp dụng phương thức nhờ thu kèm chứng từ.
1. Nhà xuất khẩu gửi hàng hóa cho người nhập khẩu.
2. Nhà xuất khẩu gửi Đơn yêu cầu nhờ thu cùng bộ chứng từ (chứng từ thương mại cùng chứng từ tài chính, nếu có) cho ngân hàng nhờ thu để thu tiền từ nhà nhập khẩu.
3. Ngân hàng nhờ thu lập và gửi Lệnh nhờ thu cùng bộ chứng từ tới ngân hàng thu hộ để thu tiền từ nhà nhập khẩu.
4. Ngân hàng thu hộ thông báo Lệnh nhờ thu và xuất trình bộ chứng từ cho nhà nhập khẩu.
5. Nhà nhập khẩu chấp hành lệnh nhờ thu bằng cách:
  - Thanh toán ngay (Hối phiếu, Séc, Kỳ phiếu);
  - Chấp nhận hối phiếu có kỳ hạn;
  - Ký phát hành giấy nhận nợ...
6. Ngân hàng thu hộ trao bộ chứng từ thương mại cho nhà nhập khẩu.
7. Ngân hàng thu hộ chuyển tiền nhờ thu, hoặc hối phiếu chấp nhận hoặc kỳ phiếu hay giấy nhận nợ.
8. Ngân hàng nhờ thu chuyển tiền nhờ thu, hoặc hối phiếu chấp nhận hoặc kỳ phiếu hay giấy nhận nợ cho nhà xuất khẩu.



## **3.3. ĐIỀU KIỆN TRAO CHỨNG TỪ**

3.3.1. Điều kiện D/P

3.3.2. Điều kiện D/P X days sight

3.3.3. Điều kiện D/A

3.3.4. Điều kiện D/OT (D/TC)

### 3.3.1. ĐIỀU KIỆN D/P

- Trao chứng từ khi được thanh toán.
- Ngân hàng xuất trình/ngân hàng thu hộ, được chỉ định rằng, chỉ giao bộ chứng từ hàng hoá cho người nhập khẩu sau khi họ đã thực hiện thanh toán tiền, trên hối phiếu trả ngay (At sight Bill).



### 3.3.2. ĐIỀU KIỆN D/P X DAYS SIGHT

Trong khoảng thời gian X ngày kể từ ngày bộ chứng từ được xuất trình, nhà nhập khẩu trả tiền để đổi lấy bộ chứng từ.



### 3.3.3. ĐIỀU KIỆN D/A



Điều kiện D/A (Documents against Acceptance) chấp nhận hối phiếu đổi lấy bộ chứng từ

- Hình thức này được thực hiện trong trường hợp người xuất khẩu cho phép người nhập khẩu được hưởng một khoản tín dụng thương mại, thông qua việc bán chịu hàng hoá với việc ký phát hối phiếu đòi tiền có kỳ hạn (Usance Bill).
- Ngân hàng xuất trình/ngân hàng thu hộ, được chỉ thị, yêu cầu người nhập khẩu ký chấp nhận trả tiền trên hối phiếu, ngân hàng sẽ giao bộ chứng từ hàng hoá cho người nhập khẩu đi nhận hàng.

### 3.3.4. ĐIỀU KIỆN D/OT (D/TC)

- Thanh toán từng phần: Một phần số tiền nhờ thu được thanh toán ngay, số còn lại được thanh toán theo điều kiện D/A;
- Trao chứng từ đổi kỳ phiếu;
- Trao chứng từ đổi giấy nhận nợ;
- Trao chứng từ trên cơ sở biên lai tín thác.



### 3.4. LỢI ÍCH VÀ RỦI RO

Các bên	Lợi ích	Rủi ro
Nhà xuất khẩu	<ul style="list-style-type: none"><li>• Chỉ trao chứng từ khi được thanh toán hoặc chấp nhận thanh toán</li><li>• Có thể kiện ra tòa nếu người nhập khẩu không trả tiền hồi phiếu đã chấp nhận khi đến hạn thanh toán</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Ngân hàng thu hộ thực hiện trái lệnh nhờ thu, trao bộ chứng từ trước khi được thanh toán</li><li>• Nhà nhập khẩu từ chối thanh toán trong khi hàng hóa đã được gửi đi</li></ul>
Nhà nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"><li>• Được kiểm tra bộ chứng từ trước khi thanh toán hay chấp nhận thanh toán</li><li>• D/A được sử dụng hay bán hàng hóa mà chưa phải thanh toán cho đến khi hồi phiếu đến hạn thanh toán</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Nhà xuất khẩu lập bộ chứng từ giả, gian lận thương mại</li><li>• Có thể bị kiện ra tòa nếu không thanh toán khi hồi phiếu đến hạn</li></ul>
Ngân hàng nhờ thu, ngân hàng thu hộ	<ul style="list-style-type: none"><li>• Có thu nhập từ phí</li><li>• Mở rộng tín dụng tài trợ thương mại</li><li>• Mối quan hệ với ngân hàng đại lý</li></ul>	Chịu trách nhiệm nếu hành động trái Lệnh nhờ thu

# CÂU HỎI THẢO LUẬN



Một nhờ thu quy định: “Phí bên nào bên ấy chịu”. Người nhập khẩu chấp nhận thanh toán tiền hàng, nhưng không chịu trả phí cho ngân hàng thu hộ. Ngân hàng thu hộ phải làm gì?

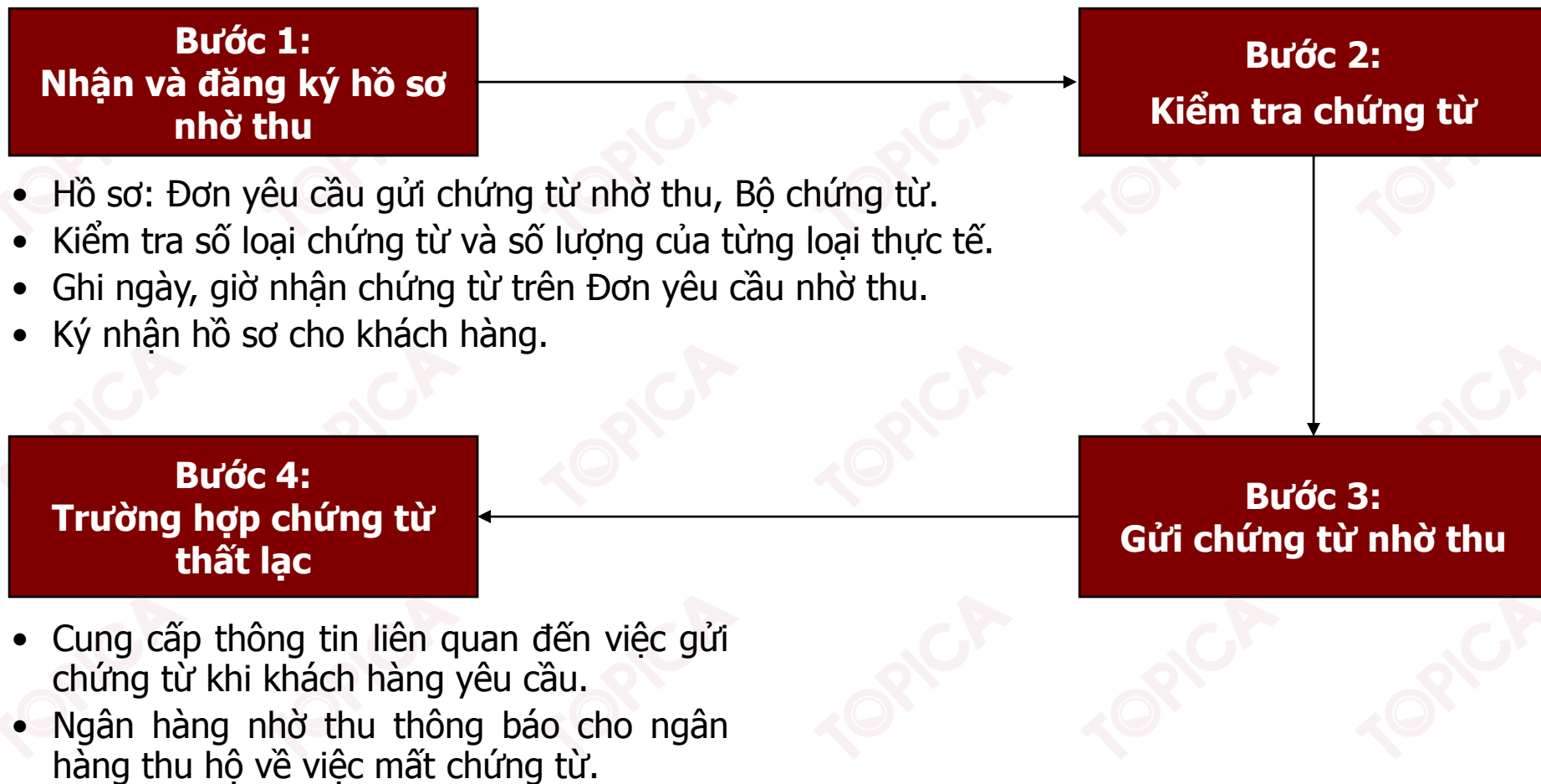
## 4. QUY TRÌNH XỬ LÝ NHỜ THU

4.1. Quy trình xử lý nhờ thu xuất

4.2. Quy trình xử lý nhờ thu hàng nhập



## 4.1. QUY TRÌNH XỬ LÝ NHỜ THU XUẤT



## 4.2. QUY TRÌNH NHỜ THU HÀNG NHẬP

### Bước 1: Tiếp nhận và thông báo nhờ thu

- Tiếp nhận chứng từ nhờ thu: Ký nhận chứng từ, mở sổ theo dõi ngày nhận chứng từ.
- Kiểm tra và đăng ký giao dịch.
- Từ chối nhờ thu.

### Bước 2: Xử lý nhờ thu

- Chấp nhận nhờ thu.
- Thanh toán nhờ thu: Kiểm tra nguồn thanh toán; Thanh toán nhờ thu; Giao chứng từ nhờ thu cho người trả tiền.

### Bước 3: Từ chối thanh toán và trả chứng từ nhờ thu

- Từ chối thanh toán:
  - Khi nhận được từ chối thanh toán một phần hay toàn bộ nhờ thu của người trả tiền. Ngân hàng nhờ thu lập điện thông báo ngay cho ngân hàng nhờ thu.
  - Sau 60 ngày kể từ ngày thông báo mà vẫn không nhận được chỉ thị của ngân hàng nhờ thu, ngân hàng thu hộ thực hiện hủy hồ sơ nhờ thu.
- Trả chứng từ cho ngân hàng nhờ thu.

# TÓM LƯỢC CUỐI BÀI

- Nhờ thu là nhờ thu của người ủy thác, do đó mọi chỉ thị liên quan đến nhờ thu đều phải do người ủy thác đưa ra.
- Tên (thuật ngữ) dùng cho các bên tham gia không quyết định đến nội dung, tính chất của nghiệp vụ nhờ thu; điều cơ bản là phải nắm được sự di chuyển của chứng từ và tiền tệ trong nhờ thu.
- Nhờ thu là quy trình thu hộ tiền từ người mua trả cho người bán. Phân loại nhờ thu phụ thuộc vào tính chất chứng từ mà người mua yêu cầu làm căn cứ trả tiền.